

PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Công văn số: 793/LĐTBXH-TE ngày 29/02/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

THỐNG KÊ VỀ HỆ THỐNG CUNG CẤP DỊCH VỤ BẢO VỆ TRẺ EM

Tỉnh/thành phố:

Mẫu số 03/TE

Kỳ báo cáo: 2 lần/năm

Ngày báo cáo: 25/5 và 20/11

TT	Chỉ tiêu, mục tiêu	ĐVT	Năm 2024
I	Cấu trúc, tổ chức tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em các cấp		
1	Tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh	Có/không	
2	Số quận, huyện, thị xã, thành phố thành lập tổ chức phối hợp liên ngành cấp huyện	Huyện	
3	Số xã, phường, thị trấn thành lập tổ chức phối hợp liên ngành cấp xã	Xã	
4	Số xã, phường, thị trấn thành lập Nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã	Xã	
5	Số xã, phường, thị trấn có mạng lưới cộng tác viên tham gia công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở thôn/xóm/bản/làng/cụm dân cư	Xã	
II	Hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em		
1	Số cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em cấp tỉnh (do ngành LĐTBXH quản lý)		
1.1	<i>Cơ sở có một phần chức năng, nhiệm vụ cung cấp dịch vụ BVTE</i>		
a	<i>Số cơ sở công lập</i>		
	- Số cơ sở công lập	Cơ sở	
	- Số cán bộ, nhân viên	Người	

	- Số cán bộ trực tiếp cung cấp dịch vụ BVTE	Người	
	- Số trẻ em được cơ sở cung cấp dịch vụ (một hoặc nhiều dịch vụ)	Người	
	- Kinh phí (hoạt động, nuôi dưỡng trẻ em)	Triệu đồng	
b	<i>Số cơ sở ngoài công lập:</i>		
	- Số cơ sở ngoài công lập	Cơ sở	
	- Số cán bộ, nhân viên	Người	
	- Số cán bộ trực tiếp cung cấp dịch vụ BVTE	Người	
	- Số trẻ em được cơ sở cung cấp dịch vụ (một hoặc nhiều dịch vụ)	Người	
	- Kinh phí (hoạt động, nuôi dưỡng trẻ em)	Triệu đồng	
1.2	<i>Cơ sở có chức năng, nhiệm vụ chuyên biệt cung cấp dịch vụ BVTE</i>		
a	<i>Số cơ sở công lập</i>		
	- Số cơ sở công lập	Cơ sở	
	- Số cán bộ, nhân viên	Người	
	- Số cán bộ trực tiếp cung cấp dịch vụ BVTE	Người	
	- Số trẻ em được cơ sở cung cấp dịch vụ (một hoặc nhiều dịch vụ)	Người	
	- Kinh phí (hoạt động, nuôi dưỡng trẻ em)	Triệu đồng	
b	<i>Số cơ sở ngoài công lập:</i>		
	- Số cơ sở ngoài công lập	Cơ sở	
	- Số cán bộ, nhân viên	Người	
	- Số cán bộ trực tiếp cung cấp dịch vụ BVTE	Người	
	- Số trẻ em được cơ sở cung cấp dịch vụ (một hoặc nhiều dịch vụ)	Người	
	- Kinh phí (hoạt động, nuôi dưỡng trẻ em)	Triệu đồng	
2	Tổ chức tập huấn/bồi dưỡng kỹ năng thực hành cho đội ngũ cán bộ làm việc trong hệ thống cung cấp dịch vụ (công lập và ngoài công lập)		
	- Số lớp tập huấn/bồi dưỡng	Lớp	

	- Số lượt cán bộ làm việc trong hệ thống cung cấp dịch vụ được tập huấn/bồi dưỡng (công lập và ngoài công lập).	Lượt người	
3	Số cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em cấp huyện/tổng số cấp huyện	Cơ sở/Huyện	
4	Số điểm tư vấn cộng đồng	Điểm	
5	Số điểm tư vấn trường học	Điểm	

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....ngày.....tháng.....năm.....
Lãnh đạo phê duyệt
(Ký, ghi rõ họ tên)